TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2020/DS-PT
Ngày: 14 – 02 - 2020
V/v tranh chấp hụi và vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh
Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Phương Loan
Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Giang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dẽ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 322/2019/TLPT-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp hụi và vay tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 137/2019/DS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1971 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1964 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C ..

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Ngọc D là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Huỳnh Văn C trình bày: Ông cho bà Nguyễn Ngọc D vay tiền vào các lần như sau: Vào ngày 27/7/2015 âm lịch số tiền 40.000.000 đồng, ngày 24/8/2015 âm lịch số tiền 40.000.000 đồng và ngày 27/10/2015 âm lịch số tiền 100.000.000 đồng, các khoản vay này với lãi suất 3%/tháng. Quá trình vay tính đến ngày 27/5/2017 thì tổng số tiền lãi là 97.800.000 đồng, bà D trả được 67.200.000 đồng và làm biên nhận nợ tiền lãi lại là 30.600.000 đồng, đến ngày 15/7/2017 trả thêm được 6.000.000 đồng, số tiền lãi còn lại là 24.600.000 đồng thì

không tiếp tục trả vốn, lãi và số tiền lãi còn thiếu tính đến ngày 27/5/2019 là 129.600.000 đồng.

Ngoài ra, ông còn tham gia 01 chưng của dây hụi 2.000.000 đồng/tháng do bà D mở vào ngày 15/5/2015 và đã đóng đến ngày 19/5/2016 thì bà D tuyên bố đình hụi với số tiền thực đóng là 22.800.000 đồng.

Như vậy, bà D còn thiếu tổng số tiền là 357.000.000 đồng (trong đó: Tiền vay 180.000.000 đồng, tiền lãi 154.200.000 đồng và tiền hụi 22.800.000 đồng) nên ông khởi kiện yêu cầu bà D trả lại số tiền này.

Tại phiên tòa, ông C thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi, ông không yêu cầu đối với số tiền lãi còn thiếu đến ngày 27/5/2017 là 24.600.000 đồng nhưng yêu cầu bà D phải trả lãi từ ngày 27/5/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là 87.000.000 đồng. Tổng các khoản tiền yêu cầu bà D phải trả là 289.800.000 đồng.

Đối với bà Nguyễn Ngọc D: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng bà D không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của ông C và không tham gia hòa giải, xét xử nhưng có đơn xin giảm một phần án phí.

Từ nội dung tranh chấp trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số: 137/2019/DS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn C. Buộc bà Nguyễn Ngọc D trả cho ông C tổng số tiền 289.800.000 đồng (hai trăm tám mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trường hợp thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15/11/2019, bà Nguyễn Ngọc D kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, bà đồng ý trả cho ông C số tiền hụi 22.800.000 đồng, tiền vốn vay 180.000.000 đồng và áp dụng lãi suất đối với số tiền vay là 9%/năm. Đồng thời, yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết đối trừ số tiền lãi 73.200.000 đồng bà đã đóng đối với số tiền vốn vay 180.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Ngọc D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Ngọc D, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 137/2019/DS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét nội dung kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Ngọc D, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các đương sự thống nhất xác định ngày 27/7/2015âl (tức ngày 09/9/2015dl) bà D có vay của ông C số tiền 40.000.000 đồng, ngày 24/8/2015âl (tức ngày 06/10/2015dl) bà D có vay của ông C số tiền 40.000.000 đồng đồng, ngày 27/10/2015 âl (tức ngày 08/12/2015dl) bà D có vay của ông C số tiền 100.000.000 đồng đồng, các khoản vay có mức lãi suất 3%/tháng, bà D chưa thanh toán nợ gốc cho ông C nhưng có thanh toán lãi số tiền 73.200.000 đồng.

Các hợp đồng vay giữa bà D và ông C được xác lập vào thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2005 có hiệu lực pháp luật, đang được thực hiện và lãi suất các bên thỏa thuận (3%/tháng) không phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên các quy định về lãi, lãi suất của Bộ luật Dân sự năm 2005 sẽ được áp dụng để xác định số tiền lãi mà bà D phải trả cho ông C. Cụ thể, lãi suất vay được xác định bằng 150% lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước, tức bằng 13,5%/năm (1,13%/tháng).

Số tiền lãi của các hợp đồng vay được xác định như sau:

- Đối với số tiền vay 40.000.000 đồng vay ngày 27/7/2015âl (ngày 09/9/2015dl): Từ ngày 09/9/2015dl đến ngày xét xử sơ thẩm là 49 tháng 15 ngày. Số tiền lãi của hợp đồng vay này là 40.000.000 đồng x 1,13%/tháng x 49 tháng 15 ngày = 22.373.000 đồng.

- Đối với số tiền vay 40.000.000 đồng vay ngày 24/8/2015âl (ngày 06/10/2015dl): Từ ngày 06/10/2015dl đến ngày xét xử sơ thẩm là 48 tháng 18 ngày. Số tiền lãi của hợp đồng vay này là 40.000.000 đồng x 1,13%/tháng x 48 tháng 18 ngày = 21.966.000 đồng.

- Đối với số tiền vay 100.000.000 đồng vay ngày 27/10/2015âl (ngày 08/12/2015dl): Từ ngày 08/12/2015dl đến ngày xét xử sơ thẩm là 46 tháng 16 ngày. Số tiền lãi của hợp đồng vay này là 100.000.000 đồng x 1,13%/tháng x 46 tháng 16 ngày = 52.588.000 đồng.

Tổng số tiền lãi của các hợp đồng vay là 96.927.000 đồng, bà D đã trả lãi được 73.200.000 đồng, đối trừ bà D còn phải trả tiếp cho ông C 23.727.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bà D phải thanh toán cho ông C là 226.527.000 đồng. Trong đó: nợ gốc là 180.000.000 đồng, nợ lãi là 23.727.000 đồng, nợ hụi là 22.800.000 đồng.

Việc cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông C và áp dụng mức lãi suất 20%/năm theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để xác định số tiền lãi mà bà D phải trả cho ông C là chưa phù hợp với các quy định của pháp luật, do đó cấp phúc thẩm cần điều chỉnh lại cho đúng.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy yêu cầu kháng cáo của bà D là có căn cứ chấp nhận, do đó Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm về số tiền lãi mà bà D phải chịu.

[2] Do sửa một phần bản án sơ thẩm về số tiền lãi mà bà D phải chịu nên cấp phúc thẩm xác định lại án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch mà các đương sự phải chịu, cụ thể như sau:

Bà D phải chịu án phí số tiền 5.663.000 đồng (226.527.000 đồng x 5% x 50%, do bà D có đơn xin giảm án phí và được Hội đồng xét xử chấp nhận).

Ông C phải chịu án phí trên số tiền lãi yêu cầu không được chấp nhận là 3.164.000 đồng (63.273.000 đồng x 5%).

[3] Do được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bà D không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Ngọc D.

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số: 137/2019/DS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn C. Buộc bà Nguyễn Ngọc D trả cho ông Huỳnh Văn C tổng số tiền 226.527.000 đồng (Hai trăm hai mươi sáu triệu năm trăm hai mươi bảy ngàn đồng).

Kể từ ngày ông C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà D không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí:

- Buộc bà Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 5.663.000 đồng, ngày 15/11/2019 bà D có dự nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0009973 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, đối trừ bà D phải nộp tiếp số tiền 5.363.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

- Buộc ông Huỳnh Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 3.164.000 đồng, ngày 21/8/2019 ông C có dự nộp tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 8.925.000 đồng theo Biên lai thu số 0009801 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, đối trừ ông C được nhận lại số tiền 5.761.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi do ông C nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Cao Khánh